

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ LỘC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HS-ST
Ngày 24-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Phong.

Ông Lê Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Thương - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2019, đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn A, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Trần Thị B; có vợ tên là Hà Thanh M, có 02 con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 19 tháng 5 năm 2019 đến ngày 22 tháng 5 năm 2019 chuyển tạm giam; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Bùi Ngọc H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19 tháng 5 năm 2019, bị cáo Nguyễn Văn T trên đường đi làm về thì có bạn tên K là bạn mới quen gọi điện thoại hẹn bị cáo đến ở nhà nghỉ X thuộc thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định. Khi đến nơi, K rủ bị cáo đi mua ma túy về sử dụng chung nhưng K bảo thiếu tiền nên bị cáo đưa cho K

40.000 đồng và chở K bằng xe mô tô của bị cáo đến khu vực đền T, thành phố N. Tại đây, K mua ma túy của một nam thanh niên khoảng 25 tuổi rồi bỏ vào túi quần. Bị cáo chở K quay lại nhà nghỉ X, K lên phòng trước còn bị cáo đi cất xe. Khi lên đến phòng 02 tầng 02, K đưa cho bị cáo 01 gói nilon màu trắng còn K đi ra ngoài nghe điện thoại. Bị cáo giấu gói ma túy dưới đệm giường và chờ K quay lại. Lúc đó, vào khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Mỹ Lộc làm nhiệm vụ tại khu vực nhà nghỉ X thuộc thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định phát hiện bị cáo T có biểu hiện nghi vấn. Tiến hành kiểm tra phát hiện dưới đệm giường có 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (bị cáo khai đó là ma túy đá mua để sử dụng). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng biển kiểm soát 17B2-073.86.

Kết luận giám định số 484/GĐKTHS ngày 20 tháng 5 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 túi nilon được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamin. Khối lượng mẫu: 0,479 gam.

Về số Methamphetamin, bị cáo T khai là do người bạn tên K mua của một nam thanh niên không quen biết ở khu vực đền T, thành phố N. Bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người thanh niên này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và K.

Đối với người đàn ông tên K đã gọi điện thoại rủ bị cáo T đi mua Methamphetamin về sử dụng chung, bị cáo không biết tên đầy đủ, tuổi, địa chỉ của K; cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã điều tra nhưng không có căn cứ để xử lý đối với người đàn ông tên K.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 17B2-073.86 có chứng nhận đăng ký xe mang tên Hà Trí D. Anh D (là anh họ của bị cáo) không biết bị cáo dùng xe mô tô của mình đi mua ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh D.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS-ML ngày 20 tháng 8 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thực hiện quyền công tố Nhà nước phát biểu quan điểm luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, căn cứ vào theo điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 21 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ

sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ, trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T.

Lời khai của bị cáo T tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (các bút lục từ 5 đến 6); kết luận giám định chất ma túy (bút lục 15); lời khai của người làm chứng (các bút lục từ 54 đến 57) cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Vào 16 giờ 30 phút ngày 19 tháng 5 năm 2019, tại phòng 02 tầng 02 nhà nghỉ X thuộc thôn B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc bắt quả tang bị cáo T đang nắm giữ trái phép 0,479 gam Methamphetamin để sử dụng. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là quyền quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước. Bên cạnh đó, ma túy không chỉ đơn thuần là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm lây truyền bệnh tật. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích kiếm lời nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ sau khi được giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận là Methamphetamin là vật cấm tàng trữ, lưu hành, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng dùng để liên lạc là tài sản của bị cáo nên được trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B2-073.86 là tài sản hợp pháp của anh Hà Trí D, anh D không biết việc bị cáo T sử dụng chiếc xe mô tô này để đi mua ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã trả lại chiếc xe mô tô cho anh D là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo T phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 5 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ (được niêm phong trong 01 phong bì ghi số 484/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định).

Trả lại cho Nguyễn Văn T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu vàng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định Điều 7, Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Ủy ban ND xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện Mỹ Lộc;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường